

AN EVALUATION OF THE SUITABILITY OF THE COURSEBOOK LIFE-UPPER INTERMEDIATE TO THE COURSE OF ADVANCED ENGLISH ORAL SKILLS 3 FOR THIRD-YEAR STUDENTS MAJORING IN ENGLISH AT SCHOOL OF FOREIGN LANGUAGES – THAI NGUYEN UNIVERSITY

Pham Hung Thuyen*, Nguyen Thi Thu Oanh

TNU - School of Foreign Languages

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	15/4/2023	For any teaching programs or subjects, choosing and evaluating a coursebook before bringing it into use is an essential step to be taken by lecturer. At School of Foreign Languages – Thai Nguyen University, coursebook evaluation is conducted every year; however, the coursebook Life Upper – Intermediate used for third year students has not been evaluated systematically and properly. This study is to evaluate the suitability of the book and the course syllabus in terms of aims and contents. Based on the mismatches found after the evaluation process, suggestions for adaptation are given to enhance the teaching and learning process. The data for the study was first collected through document analysis and questionnaire. Data collected was then analyzed by matching and percentage calculation before being commented by the researcher. The findings point unsuitable criteria including the possibility to enhance listening skills and support the parallel subject.
Revised:	23/5/2023	
Published:	23/5/2023	
KEYWORDS		
Coursebook evaluation		
Life Upper-Intermediate		
Suitability evaluation		
Third-year students		
Syllabus		

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP CỦA GIÁO TRÌNH LIFE – UPPER INTERMEDIATE TRONG MÔN HỌC KHẨU NGỮ TIẾNG ANH CAO CẤP 3 DÀNH CHO SINH VIÊN NĂM THỨ 3 CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH TẠI TRƯỜNG NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Phạm Hùng Thuyền*, Nguyễn Thị Thu Oanh

Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 15/4/2023	Đối với bất kỳ một chương trình đào tạo nào hay một môn học nào, việc lựa chọn và đánh giá một giáo trình trước khi đưa vào sử dụng là một nhiệm vụ quan trọng mà giảng viên cần thực hiện. Tại Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên, việc đánh giá giáo trình được tổ chức hằng năm; tuy nhiên giáo trình Life Upper - Intermediate được sử dụng cho đối tượng sinh viên năm thứ 3 của Trường thì chưa được đánh giá một cách có hệ thống và đúng quy chuẩn. Việc nghiên cứu này nhằm mục đích xác định mức độ phù hợp của giáo trình so với mục tiêu và nội dung của đề cương môn học để từ đó chỉ ra những điểm chưa tương thích và đề xuất một số giải pháp để cải thiện. Số liệu nghiên cứu được thu thập thông qua phương pháp phân tích văn bản và sử dụng bảng câu hỏi; sau đó được phân tích theo phương pháp đối chiếu và tính tỉ lệ phần trăm trước khi số liệu được nhận xét bởi nhà nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu cho thấy một số tiêu chí chưa phù hợp như khả năng phát triển kỹ năng nghe hay mục tiêu hỗ trợ cho môn học song song.
Ngày hoàn thiện: 23/5/2023	
Ngày đăng: 23/5/2023	
TỪ KHÓA	
Đánh giá giáo trình	
Life Upper - Intermediate	
Đánh giá sự phù hợp	
Sinh viên năm 3	
Đề cương môn học	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7754>

* Corresponding author. Email: phamhungthuyen.sfl@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Mô hình đánh giá giáo trình đã được sử dụng từ lâu bởi các nhà nghiên cứu do tầm quan trọng của công tác này trong quyết định sự thành công của chương trình giáo dục [1]. Tác giả Hutchinson và Waters [1] đã đưa ra phương pháp đánh giá, hướng dẫn đánh giá cho giáo trình trước khi đưa vào sử dụng bằng cách sử dụng bảng câu hỏi, đối chiếu và phân tích. Tác giả McDonough và Shaw [2] đề xuất việc đánh giá giáo trình cần phải xem xét cả tính tương thích của mục tiêu của giáo trình cũng như thiết kế bài tập để đáp ứng được mục tiêu đó. Đối tượng nghiên cứu là những người tham gia trong quá trình dạy và học giáo trình đó như cấp quản lý, giáo viên và sinh viên [3], [4].

Xét về mô hình đánh giá, các tác giả [4], [5] đề cập mô hình đánh giá trước khi sử dụng bằng cách dùng bảng đối chiếu với các tiêu chí so sánh như đối tượng phục vụ, nội dung và mục tiêu của tài liệu. Mô hình của các tác giả [1] đề xuất đánh giá trước khi sử dụng bao gồm 4 bước: xây dựng tiêu chí đánh giá, phân tích đối tượng đánh giá, phân tích yêu cầu của chương trình và đối chiếu. Các tác giả [2], [6] xây dựng mô hình đánh giá một bài tập của giáo trình tập trung vào đánh giá các tiêu chí về mục tiêu, tính kết nối cộng đồng và khả năng đánh giá kết quả học tập của bài tập. Nhiều nghiên cứu trên thế giới [7], [8] sử dụng một trong số các phương pháp và công cụ trên và cho những kết quả nghiên cứu rất có giá trị về tính ứng dụng.

Phương pháp đánh giá tài liệu đã được sử dụng nhiều tại Việt Nam để lựa chọn giáo trình hoặc đánh giá giáo trình sau khi sử dụng. Ví dụ như tác giả Nguyễn Thị Thu Hiền [9] đánh giá giáo trình chuyên khảo dành cho sinh viên năm thứ 3 chuyên ngành Khoa học Máy tính của Đại học Thương Mại tập trung vào các yếu tố về mục tiêu, nội dung và phương pháp sư phạm của giáo trình.

Trong những năm gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra quyết định về nâng cao năng lực ngoại ngữ của sinh viên tốt nghiệp [10]; Do đó, Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) và Trường Ngoại ngữ đã ra yêu cầu và thực hiện đổi mới giáo dục và chương trình dạy học [11]. Để thực hiện mục tiêu đó, Bộ môn tiếng Anh đã tiến hành chỉnh sửa đề cương môn học và lựa chọn các đầu sách phù hợp với mục tiêu đề ra. Giáo trình Life được lựa chọn và đưa vào sử dụng từ năm 2017. Mặc dù đã có những phân tích về giáo trình do các giảng viên trong Bộ môn đưa ra, cho đến nay chưa có một nghiên cứu có hệ thống nào đánh giá sự phù hợp của giáo trình với mục tiêu và đối tượng sinh viên năm thứ 3 - Khóa 40. Việc đánh giá này được thực hiện nhằm xác định mức độ phù hợp của giáo trình Life Upper -Intermediate và môn học Khẩu ngữ tiếng Anh cao cấp 3 về mục tiêu và nội dung; và những thay đổi nào có thể thực hiện với giáo trình để đáp ứng yêu cầu của môn học Khẩu ngữ tiếng Anh cao cấp 3.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp đánh giá và tiêu chí đánh giá của tác giả Hutchinson và Waters [1] vì tính phù hợp giữa phương pháp và mục tiêu của nghiên cứu. Bộ công cụ để thu thập dữ liệu nhằm trả lời 2 câu hỏi nghiên cứu bao gồm phân tích tài liệu và bảng câu hỏi.

Công cụ phân tích tài liệu được tiến hành trên 2 loại tài liệu là giáo trình Life Upper-Intermediate và đề cương môn học Khẩu ngữ tiếng Anh cao cấp 3 theo tiêu chí về mục tiêu và nội dung môn học. Các tiêu chí cụ thể là mục tiêu năng lực ngôn ngữ cần đạt được, mục tiêu về kỹ năng nghe, nói và nội dung các chủ đề. Nhà nghiên cứu phân tích và chỉ ra các tiêu chí đó là gì trong đề cương môn học và trong giáo trình.

Công cụ khảo sát sử dụng bảng câu hỏi được tiến hành để thu thập ý kiến của sinh viên tham gia trong quá trình học môn Khẩu ngữ tiếng Anh cao cấp 3 và sử dụng giáo trình Life Upper-Intermediate. Bảng khảo sát có 25 câu hỏi và được thiết kế theo thang đo Likert scale với mức đánh giá từ 1-5 tương đương Rất hài lòng – Hài lòng – Không có ý kiến – Không hài lòng – Rất không hài lòng. Bảng khảo sát được thử nghiệm trên một nhóm nhỏ đối tượng nghiên cứu và được điều chỉnh câu hỏi để đảm bảo không gây khó khăn hay nhầm lẫn cho đối tượng khảo sát, và được thực hiện chính thức sau khi sinh viên đã hoàn thành chương trình học. Đối tượng nghiên cứu của đề tài là 54 sinh viên năm thứ 3, lớp sư phạm Anh Khóa 40 của Trường Ngoại ngữ - ĐHTN.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Về mục tiêu

Dựa trên kết quả của việc phân tích đề cương môn học, giáo trình và khảo sát trên đối tượng người học cho thấy mục tiêu về ngôn ngữ của khóa học không phù hợp với mục tiêu năng lực ngôn ngữ của giáo trình. Cụ thể là, khóa học đặt mục tiêu là sau 15 tuần học (bài 1 đến bài 6 của giáo trình) sinh viên cần đạt được năng lực ngôn ngữ B2+ ở kỹ năng nghe và nói. Trong khi mục tiêu của cả 12 bài trong giáo trình là giúp sinh viên đạt đến năng lực B2. Như vậy là mục tiêu của giáo trình thấp hơn một chút so với mục tiêu của môn học. Kết quả khảo sát (bảng 1) cho thấy 89 % sinh viên có cùng quan điểm rằng mục tiêu của giáo trình thấp hơn so với mục tiêu đề ra của đề cương môn học.

Xét về mục tiêu kỹ năng giao tiếp, thảo luận, từ vựng, sự trôi chảy và chính xác cũng như chủ đề, mục tiêu của giáo trình và mục tiêu của môn học trùng khớp với nhau. Các bài học trong giáo trình đều thiết kế theo định hướng giao tiếp và có các nội dung phù hợp với các tình huống giao tiếp thông thường; xen kẽ trong các bài là các hoạt động thảo luận nhằm nâng cao từ vựng và kỹ năng thảo luận, tranh luận của sinh viên. Trên 85% sinh viên hài lòng hoặc rất hài lòng về khả năng phát triển các kỹ năng đã đề cập trong mục này (bảng 1).

Xét về mục tiêu của môn học Bút ngữ tiếng Anh cao cấp 3 thì giáo trình này chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra với 81% sinh viên đồng ý (bảng 1). Lý do thứ nhất là mục tiêu ngôn ngữ trong môn Bút ngữ tiếng Anh cao cấp 3 là B2+ trong khi giáo trình chỉ đặt mục tiêu là B2. Thứ hai là độ dài bài đọc cũng như độ khó của bài đọc trong giáo trình không tương ứng với yêu cầu của môn Bút ngữ, tức là bài đọc trong giáo trình có độ dài chỉ bằng một nửa, dễ hơn và ít từ vựng học thuật hơn. Thứ ba là giáo trình có bài tập viết, kỹ năng viết hoàn toàn khác xa so với yêu cầu của môn Bút ngữ là viết luận và mô tả biểu đồ.

Bảng 1. Kết quả khảo sát sinh viên về mức độ hài lòng xét về mục tiêu môn học

STT	Câu hỏi	Tỉ lệ phản hồi (%)				
		1	2	3	4	5
1	Giáo trình được thiết kế để giúp tôi đạt được kỹ năng nghe ở mức độ B2+.	3	3	5	45	44
2	Giáo trình được thiết kế để giúp tôi đạt được kỹ năng nói ở mức độ B2+.	0	0	11	59	30
3	Giáo trình giúp tôi phát triển được kỹ năng giao tiếp.	67	18	10	2	3
4	Giáo trình giúp tôi phát triển kỹ năng thảo luận.	80	10	7	3	0
5	Giáo trình giúp tôi nâng cao vốn từ vựng.	69	16	2	8	5
6	Giáo trình giúp tôi có thể cải thiện được sự trôi chảy trong kỹ năng nói.	80	11	0	4	5
7	Giáo trình giúp tôi nâng cao sự chính xác trong kỹ năng nói.	77	10	3	5	5
8	Chủ đề của giáo trình phù hợp với chương trình học của môn học.	89	11	0	0	0
9	Giáo trình có tác dụng hỗ trợ tôi trong quá học môn học Bút ngữ tiếng Anh cao cấp 3.	5	5	9	55	26

3.1.2. Về nội dung

Giáo trình cung cấp rất nhiều các bài tập luyện kỹ năng nghe chính cho sinh viên cũng như luyện nghe cho sinh viên ở các chủ đề thường gặp. Theo như kết quả khảo sát sinh viên (bảng 2) thì trên 89% đối tượng sử dụng sách trên đều đồng ý rằng các bài tập nghe trong giáo trình có thể giúp người học hiểu từ vựng và cụm từ về các hoạt động thường ngày.

Xét về khả năng phát triển các kỹ năng nghe hiểu thông tin chính ở những thể loại phát ngôn thực tế có độ dài và độ phức tạp cao, với từ vựng thuộc các chủ đề từ gần gũi thực tế đến trừu tượng, giáo trình cho thấy rằng nội dung nghe với các chủ đề thân quen trong cuộc sống được cung cấp khá đầy đủ. Tuy nhiên, 89% sinh viên cho rằng sách thiếu các bài nghe về các chủ đề trừu tượng (bảng 2).

Xét về tiêu chí hình thành kỹ năng nghe theo dõi một bài nói ngắn, bài giảng hay bài nói chuyện, và kỹ năng nghe theo dõi các chỉ dẫn, giáo trình còn thiếu nhiều dạng bài tập nghe các bài giảng, cuộc nói chuyện hoặc các chỉ dẫn có tính khoa học, học thuật. 54 sinh viên tham gia khảo sát cũng đồng ý với nhận định trên (bảng 2).

Xét về kỹ năng nói, tất cả sinh viên đều đồng ý rằng giáo trình này giúp họ có nhiều cơ hội được thực hành giao tiếp và tranh luận theo cặp, đưa ra quan điểm đồng tình và phản đối với các chủ đề mang tính xã hội và trừu tượng, đưa ra giải pháp, đánh giá tính khả thi, sự thuận lợi và bất lợi về một vấn đề đang tranh cãi.

Việc hình thành khả năng bày tỏ các cảm xúc khác nhau và làm chủ lời cuối người khác vào thảo luận nhóm không được làm rõ trong giáo trình do thiếu các hướng dẫn rõ ràng về thực hiện việc này. 70% sinh viên đồng ý với quan điểm trên (bảng 2).

Xét về khả năng thực hiện các cuộc phỏng vấn có chuẩn bị sẵn, giáo trình thiết kế một số dạng bài tập cho phép sinh viên thực hành hỏi và trả lời về các chủ đề cho sẵn. Điều này chứng tỏ năng lực có thể được hình thành thông qua quá trình sử dụng giáo trình. Phần lớn sinh viên (90%) cũng có thái độ tích cực với tiêu chí này (bảng 2).

Bảng 2. Kết quả khảo sát sinh viên về mức độ hài lòng xét về nội dung

STT	Câu hỏi	Tỉ lệ phản hồi (%)				
		1	2	3	4	5
Kỹ năng nghe						
1	Giáo trình cung cấp đầy đủ các bài luyện kỹ năng nghe chính (macro listening skills).	78	13	0	4	5
2	Giáo trình cung cấp đầy đủ các bài luyện nghe ở các chủ đề thường gặp.	65	24	7	3	1
3	Giáo trình giúp tôi phát triển kỹ năng nghe hiểu thông tin chính ở những thể loại phát ngôn thực tế có độ dài và độ phức tạp cao, với từ vựng thuộc các chủ đề gần gũi trong cuộc sống.	80	15	5	0	0
4	Giáo trình giúp tôi phát triển kỹ năng nghe hiểu thông tin chính ở những thể loại phát ngôn thực tế có độ dài và độ phức tạp cao, với từ vựng thuộc các chủ đề trừu tượng, có tính khoa học.	10	5	25	50	10
5	Giáo trình giúp tôi hình thành kỹ năng nghe theo dõi một bài nói ngắn, bài giảng hay bài nói chuyện.	0	3	6	60	30
6	Giáo trình có các bài luyện nghe giúp tôi hình thành kỹ năng nghe theo dõi các chỉ dẫn.	0	0	10	65	25
Kỹ năng nói						
7	Giáo trình cung cấp nhiều cơ hội để tôi tranh luận về các chủ đề xã hội.	89	11	0	0	0
8	Giáo trình cung cấp nhiều cơ hội để tôi thảo luận và đưa giải pháp cho các vấn đề.	95	5	0	0	0
9	Giáo trình hướng dẫn tôi cách bày tỏ các cảm xúc trong khi nói.	10	10	10	65	5
10	Giáo trình giúp tôi phát triển kỹ năng nói một cách lời cuối với người nghe.	7	10	13	10	60
11	Giáo trình giúp tôi thực hiện được một cuộc phỏng vấn có chuẩn bị sẵn	50	40	0	4	6

3.2. Một số đề xuất

3.2.1. Về mục tiêu

Để giáo trình đạt được yêu cầu về mặt mục tiêu ngôn ngữ thì cần phải có các giải pháp sau đây:

Thứ nhất, giáo viên cần phải bổ sung thêm tài nguyên luyện nghe cho khóa học; trong trường hợp này là dùng tài liệu từ các chương trình luyện thi First Certificate in English và nhiều bài tập nghe trên website learnenglish.britishcouncil.org level B2. Các bài tập này có thể giao về nhà.

Thứ hai, giảng viên cần giới thiệu thêm từ vựng ở cấp độ B2 cho sinh viên.

Thứ ba, tất cả các bài luyện tập nói đều phải ghi âm lại và nộp cho giáo viên.

Thứ tư, đề giáo trình phù hợp với môn học Bút ngữ tiếng Anh cao cấp 3, giảng viên của cả hai môn học này cần thảo luận và thống nhất phương pháp, lượng từ vựng, dạng bài tập để thực hành trên lớp cũng như ở nhà cho sinh viên.

3.2.2. Về nội dung

Xét về các bài nghe về chủ đề trừu tượng, tiêu chí hình thành kỹ năng nghe theo dõi một bài nói ngắn, bài giảng hay bài nói chuyện, và kỹ năng nghe theo dõi các chỉ dẫn, giảng viên giảng dạy cần bổ sung thêm các bài nghe về các chủ đề này thông qua việc chọn lọc các bài nghe từ giáo trình dạy và luyện thi TOFEL hay IELTS section 2-3-4.

Kỹ năng bày tỏ các cảm xúc khác nhau và làm chủ lời cuốn người khác vào thảo luận nhóm có thể được giáo viên giới thiệu trên lớp và đưa ví dụ minh họa cho sinh viên trước khi sinh viên tiến hành thảo luận nhóm.

3.3. Hạn chế của nghiên cứu

Hạn chế của nghiên cứu nằm ở phạm vi nghiên cứu. Thứ nhất, nghiên cứu này so sánh giáo trình và đề cương môn học nhưng chưa so sánh sách bài tập và các tài nguyên học tập khác như đĩa CD, sách giáo viên và các tài liệu trực tuyến đi kèm. Thứ hai, nghiên cứu này không sử dụng phỏng vấn nên có thể chưa tìm ra được lý do cho quan điểm của hai đối tượng sử dụng giáo trình. Thứ 3, mặc dù nhà nghiên cứu đã sử dụng các công cụ nghiên cứu khác nhau để thu thập dữ liệu chính xác và tin cậy nhất, thiết nghĩ một phương pháp cũng rất hiệu quả đó là giáo viên nên được yêu cầu ghi chép lại những vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng, những dạng bài tập và những thay đổi đã thực hiện lên giáo trình.

4. Kết luận

Kết quả của nghiên cứu cho thấy có một số khía cạnh của giáo trình Life Upper - Intermediate không phù hợp với mục tiêu cũng như nội dung của môn học. Cụ thể là xét về mục tiêu, giáo trình thỏa mãn yêu cầu và kỹ năng giao tiếp trong các chủ đề hằng ngày, từ vựng, sự trôi chảy và chính xác, yêu cầu về sự có mặt của các chủ đề trừu tượng nhưng không đạt được yêu cầu về năng lực ngôn ngữ và khả năng hỗ trợ cho môn song hành là Bút ngữ tiếng Anh cao cấp 3. Xét về nội dung, kỹ năng nói bày tỏ cảm xúc và lời cuốn người khác trong thảo luận không có khả năng được đáp ứng trong giáo trình mặc dù kỹ năng nói, ngữ pháp và chủ đề khá phù hợp với yêu cầu.

Giảng viên cần thực hiện một số điều chỉnh giáo trình cũng như bổ sung để giáo trình phù hợp hơn với yêu cầu. Cụ thể là, giảng viên cần thêm các hoạt động, bài tập có độ khó cao hơn cả trên lớp và khi giao bài tập về nhà để cho sinh viên có thể đạt được mục tiêu ngôn ngữ đề ra. Bên cạnh đó, giảng viên cần thực hiện việc điều chỉnh các bài đọc, bổ sung các dạng câu hỏi giống với câu hỏi đọc hiểu và bài tập viết của giáo trình Bút ngữ tiếng Anh cao cấp 3. Với các kỹ năng ngôn ngữ, giảng viên cần bổ sung các bài tập để phát triển các kỹ năng mà giáo trình chưa đáp ứng được.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. Hutchinson and A. Waters, *English for specific purposes*. Cambridge University Press, 1987.
- [2] J. McDonough and C. Shaw, *Materials and Methods in ELT* (2nd ed.). John Wiley & Sons, 2003.
- [3] T. Hutchinson and E. Torres, "The textbook as agent of change," *ELT Journal*, vol. 48, no. 4, pp. 315-327, 1994.
- [4] W. F. Davison, "Factors in Evaluating and Selecting Texts for the Foreign-Language Classroom," *English Language Teaching Journal*, vol. 30, no. 4, pp. 310-314, Jul. 1976.
- [5] C. Cunningsworth, *Choosing your course book*. Oxford: Heinemann, 1995.
- [6] R. Ellis, "The empirical evaluation of language teaching materials," *ELT Journal*, vol. 51, no. 1, pp. 36-42, 1997.
- [7] U. Kayapinar, "Coursebook Evaluation by English Teachers," *Inonu University Journal of the Faculty of Education*, vol. 10, no. 1, pp. 63-71, 2009.
- [8] T. Serpil and A. Arda, "An Analysis of English Language Teaching Coursebooks by Turkish Writers: "Let's Speak English 4" Example," *International Journal of Human Sciences*, vol. 4, no. 2, pp. 1-18, 2007.
- [9] T. T. H Nguyen, "An evaluation of an English coursebook used for first-year student with major in English for Trading in the University of Trading," M.S. thesis, Ha Noi University, 2015.
- [10] Ministry of Education and Training, *Decision No. 01/2014/TT-BGDĐT on announcing the six-level Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam*, 24 January 2014.
- [11] Director of Thai Nguyen University, *Decision No 2078/DHTN-DT on the language proficiency standard and certificates for students in Thai Nguyen University*, 22 December 2014.